TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN K** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2020/HS-ST
Ngày 22-7-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁNNHÂN DÂN QUẬN K, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Sơn Thị Nhân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vũ Văn Hóa

2. Ông Vũ Văn Lẫy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Thanh Huyền-Thư ký Tòa án nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận K tham gia phiên tòa: Ông Đặng Gia Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 22/2020/TLST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2020/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 671/2020/HSST-QĐ ngày 30 tháng 6 năm 2020, đối với bị cáo:

1. Đồng Văn T, sinh ngày 02-6-1996, tại Hải Phòng; nơi cư trú: Thôn N 2, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng; Nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đồng Văn Ksinh năm 1970 và bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1974, bị cáo chưa có vợ con, tiền án: Không, tiền sự: Không; bị tạm giữ ngày 20-3-2020, được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 27-3-2020, có mặt.

2. Nguyễn Văn N, sinh ngày 29-12-1980; tại Hải Phòng, nơi cư trú: Thôn N 2, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1945 và bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1950; bị cáo có vợ là Trịnh Thị L, sinh năm 1981 có 02 con, lớn sinh năm 2002; nhỏ sinh năm 2012; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 12-12-2017, TAND huyện A, TP Hải Phòng ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn chấp hành là 24 tháng (chưa được xóa); nhân thân: Năm 1996, Công an quận K xử lý hành chính về tội Trộm cắp tài sản của công dân; ngày 22-6-2006, TAND huyện K, TP Hải Phòng xử 15 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (Bản án số:

04/2006/HSST); ngày 12-01-2010, TAND huyện A, TP Hải Phòng xử 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (Bản án số: 01/2010/HSST); ngày 08-6-2016, TAND huyện K, TP Hải Phòng xử 15 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (Bản án số: 04/2016/HSST); ngày 29-12-2009 TAND huyện K, tỉnh Hải Dương xử 33 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (Bản án số: 56/2009/HSST); các tiền sự và tiền án đều đã được xóa án tích; bị tạm giữ ngày 20-3-2020, bị bắt, tạm giam ngày 28-3-2020, có mặt.

- *Bị hại:* Bà Đặng Thị B; nơi cư trú: Lệ Tảo 1, phường Nam Sơn, quận K, thành phố Hải Phòng, vắng mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Bà Trịnh Thị L; nơi cư trú: Thôn N 2, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng, có mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

Người làm chứng:

Anh Phạm Văn T; vắng mặt tại phiên tòa.

Anh Phạm Tiến Đ; vắng mặt tại phiên tòa.

Anh Đặng Văn C; vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 17-3-2020, bị cáo Đồng Văn T đến nhà bị cáo Nguyễn Văn N để rủ bị cáo N đi trộm cắp tài sản. Khoảng 0 giờ ngày 18-3-2020, bị cáo N điều khiển xe mô tô Sirius màu đen, BKS 16P9-1694 chở bị cáo T đi từ thôn N 2 ra đường Trần Tất Văn, đi qua đường Đồng Tử, rẽ ra đường Nguyễn Lương Bằng rồi đi đến đường Chiêu Chinh đi vào khu vực làng Lệ Tảo 1, Nam Sơn, K. Đến khoảng 01 giờ 45 phút cùng ngày bị cáo N và bị cáo T đi đến ngõ Chấn Thủy, Lệ Tảo 1, Nam Sơn, K thì phát hiện 01 cây chậu cảnh thuộc sở hữu của chị Đặng Thị B, chậu hoa để trên vỉa hè trước cửa nhà chị Đặng Thị B. Bị cáo N dừng xe ở đầu ngõ và bảo bị cáo T ở lại trông xe còn bị cáo N đi vào trong ngõ để thực hiện việc trộm cắp cây cảnh trên. Khi đến gần thì bị cáo N phát hiện cây cảnh đó là cây mai, bị cáo N ngồi xổm, dùng hai tay nhấc cây mai hai lần nhưng không nhấc được cây mai ra khỏi chậu mà chỉ làm chậu cây đổ ra mép đường. Sau đó bị cáo N đi ra bảo bị cáo T *"Mày vào nhấc, nặng quá tao không nhấc được"*, bị cáo T đồng ý và đi bộ vào trong, bị cáo T bỏ dép để đi chân không, để tránh tiếng động còn bị cáo N ở lại trông xe. Khi bị cáo T đi vào trong ngõ cách vị trí cây mai khoản 04m thì nhìn thấy chậu mai đổ nghiêng về phía lòng đường, bị cáo T chưa thực hiện được. Lúc này các anh Phạm Văn Thắng và anh Phạm Tiến Đạt phát hiện thấy bị cáo N và bị cáo T có dấu hiệu đang có hành vi trộm cắp tài sản nên chạy lại vị trí của bị cáo N, thấy có người chạy đến thì bị cáo N điều khiển xe mô tô chạy ra hướng Trần Nhân Tông, K, Hải Phòng, còn bị cáo T chui vào gầm xe tải trước cửa nhà số 10 ngõ Chấn Thủy trốn. Sau đó anh Thắng, anh Đạt và anh Đặng Văn Cường phát hiện, bắt giữ được bị cáo T, đồng

thời báo Công an phường Nam Sơn tới giải quyết.

Ngày 20-3-2020, Cơ quan Điều tra Công an quận K, thành phố Hải Phòng ra Lệnh bắt giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với bị cáo N và bị cáo T.

Tại Kết luận định giá tài sản số 09/KLĐG ngày 20-3-2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận K kết luận: *01 cây mai vàng có chiều cao 120cm, đường kính tán lá 100cm, đường kính gốc 5,1cm, tại thời điểm ngày 18-3-2020 có trị giá là: 2.500.000 đồng*.

Tại bản Cáo trạng số 19/CT-VKSKA ngày 29-5-2020 của Viện Kiểm sát nhân dân quận K truy tố bị cáo Nguyễn Văn N và bị cáo Đồng Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo Điều 15; khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Vật chứng vụ án: Cơ quan Điều tra Công an quận K, thành phố Hải Phòng ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại 01 cây mai vàng có chiều cao 120cm, đường kính tán lá 100cm, đường kính gốc 5,1cm cho bị hại Đặng Thị B;

Đối với 01 chiếc xe mô tô nhẫn hiệuYamaha Sirius BKS 16P9-1694 và 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, Cơ quan Điều tra Công an quận K, thành phố Hải Phòng thu giữ, quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô trên do chị Trịnh Thị L là vợ của bị cáo Nguyễn Văn N mua với giá 12.500.000 đồng, nhưng đã làm mất giấy tờ mua bán xe, chị Loan giao xe trên cho Nguyễn Văn Bảo, sinh năm 2002 là con của chị Loan sử dụng để đi làm. Bảo không biết việc bị cáo N lấy xe để đi trộm cắp tài sản. Hiện chưa xác định được nguồn gốc và chủ sở hữu của chiếc xe, Cơ quan Điều tra Công an quận K, thành phố Hải Phòng ra Quyết định tách hồ sơ, tài liệu số 15 ngày 14-5-2020 đối với chiếc xe trên để tiếp tục điều tra xác minh, xử lý sau.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên Quyết định truy tố theo Cáo trạng số 17/CT-VKSKA ngày 14-5-2020 của Viện Kiểm sát nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Nguyễn Văn N và Đồng Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản" và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 15 Điều 17; khoản 1 Điều 173; khoản 3 Điều 57; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N mức án từ 12-18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", thời hạn tù tính từ ngày 20-3-2020. Áp dụng Điều 15; Điều 17; khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Đồng Văn T mức án từ 09-15 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", thời hạn tù tính từ ngày 20-3-2020, trừ cho bị cáo 08 ngày tạm giữ từ ngày 20-3-2020 đến ngày 27-3-2020, hình phạt bổ sung: Không, dân sự: Không, vật chứng của vụ án: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius BKS 16P9-1694 và 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, Cơ quan Điều tra Công an quận K, thành phố Hải Phòng ra Quyết định tách hồ sơ, tài liệu số 15 ngày 14-5-2020 đối với chiếc xe trên để tiếp tục điều tra xác minh, xử lý sau, bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận K, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án đã nêu trên, lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau; phù hợp với lời khai bị hại, người làm chứng, vật chứng của vụ án và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận lợi dụng sơ hở của bị hại, các bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp 01 cây mai vàng có chiều cao 120cm, đường kính tán lá 100cm, đường kính gốc 5,1cm, tại thời điểm ngày 18-3-2020 có trị giá là: 2.500.000 đồng của bà Đặng Thị B, tại Lệ Tảo 1, phường Nam Sơn, quận K, thành phố Hải Phòng vào ngày 18-3-2020, tài sản mà các bị cáo chưa chiếm đoạt được là ngoài ý thức chủ quan của các bị cáo, hành vi phạm tội của các bị cáo Nguyễn Văn N và Đồng Văn T đã hoàn thành và phạm vào tội " Trộm cắp tài sản" theo Điều 15; khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] Tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, vì vậy cần xử lý nghiêm.

[4] Vai trò đồng phạm của các bị cáo: Các bị cáo không có sự bàn bạc, thống nhất về hành vi phạm tội nhưng bị cáo T là người rủ bị cáo N đi trộm cắp tài sản, vì vậy bị cáo T có vai trò cao hơn bị cáo N, tuy nhiên bị cáo T chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên mức hình phạt đối với bị cáo T thấp hơn bị cáo N.

[5] Nhân thân:

- Đối với bị cáo T; Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; hiện đang bị tạm giam về một tội phạm khác, cần cách ly bị cáo theo quy định của pháp luật.

- Đối với bị cáo Nguyễn Văn N có 01 tiền sự ngày 12-12-2017, TAND huyện A, TP Hải Phòng ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn chấp hành là 24 tháng (chưa được xóa); năm 1996, Công an quận K xử lý hành chính về tội Trộm cắp tài sản của công dân; ngày 22-6-2006, TAND huyện Kiến Thụy, TP Hải Phòng xử 15 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (Bản án số: 04/2006/HSST); ngày 12-01-2010, TAND huyện An Dương, TP Hải Phòng xử 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (Bản án số: 01/2010/HSST); ngày 08-6-2016, TAND huyện Kiến Thụy, TP Hải Phòng xử 15 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (Bản án số: 04/2016/HSST); ngày 29-12-2009 TAND huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương xử 33 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (Bản án số:

56/2009/HSST); tiền sự và các tiền án đều đã được xóa án tích, bị cáo có nhân thân xấu, cần cách ly bị cáo theo quy định của pháp luật.

[6] Tình tiết giảm nhẹ:

- Bị cáo T phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải (được quy định tại điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự)

- Bị cáo N phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại; thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải (được quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự),.

[7] Tình tiết tăng nặng: Không

[8] Hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập và không có tài sản riêng, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo, theo khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[9] Trách nhiệm dân sự: Bị hại Đặng Thị B không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết

[10] Vật chứng vụ án:

- Cơ quan Điều tra Công an quận K, thành phố Hải Phòng ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại 01 cây mai vàng có chiều cao 120cm, đường kính tán lá 100cm, đường kính gốc 5,1cm cho bị hại Đặng Thị B

- Đối với 01 chiếc xe mô tô nhẫn hiệu Yamaha Sirius BKS 16P9-1694 và 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, Cơ quan Điều tra Công an quận K, thành phố Hải Phòng thu giữ, quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô trên do bà Trịnh Thị L là vợ của bị cáo Nguyễn Văn N mua với giá 12.500.000 đồng, nhưng đã làm mất giấy tờ mua bán xe, bà Loan giao xe trên cho Nguyễn Văn Bảo, sinh năm 2002 là con của bà Loan sử dụng để đi làm. Bảo không biết việc bị cáo N lấy xe để đi trộm cắp tài sản. Hiện chưa xác định được nguồn gốc và chủ sở hữu của chiếc xe, Cơ quan Điều tra Công an quận K, thành phố Hải Phòng ra Quyết định tách hồ sơ, tài liệu số 15 ngày 14-5-2020 đối với chiếc xe trên để tiếp tục điều tra xác minh, xử lý sau, vì vậy cần đưa bà Trịnh Thị L vào tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan để bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp cho bà Loan.

[11] Lời sau cùng, các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

[12] Án phí: Các bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

[13] Các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 15 Điều 17; khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N 15 (Mười lăm) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", thời hạn tù tính từ ngày 20-3-2020.

Áp dụng Điều 15; Điều 17; khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Đồng Văn T 09 (chín) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", thời hạn tù tính từ ngày thi hành án, trừ cho bị cáo 08 ngày tạm giữ từ ngày 20-3-2020 đến ngày 27-3-2020.

Hình phạt bổ sung: Không.

Dân sự: Không.

Vật chứng của vụ án: 01 chiếc xe mô tô nhẫn hiệuYamaha Sirius BKS 16P9-1694 và 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, Cơ quan Điều tra Công an quận K, thành phố Hải Phòng ra Quyết định tách hồ sơ, tài liệu số 15 ngày 14-5-2020 đối với chiếc xe trên để tiếp tục điều tra xác minh, xử lý sau.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Sơn Thị Nhân

Nơi nhận:
- TANDTP Hải Phòng;
- VKSNDTP Hải Phòng;
- VKSND quận K;
- Chi cục THADS quận K;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an quận K;
- Cơ quan THAHS, Công an quận K;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.